TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HNGĐ-ST
Ngày 29/01/2019
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Phúc.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Vân;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Thúy;

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thùy Trang – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy;

Ngày 29 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cai Lậy mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý 558/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018 về việc: "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: H Th H Th, sinh năm: 1984. Địa chỉ: ấp 3, xã PC, huyện CL, tỉnh TG (có mặt);

2. Bị đơn: Tr V B, sinh năm: 1979. Địa chỉ: ấp 3, xã PC, huyện CL, tỉnh TG (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai ghi ngày 29/10/2018, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn H Th H Th trình bày:***

Chị và anh Tr V B chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn năm 2004. Quá trình chung sống hạnh phúc và có với nhau 02 con chung tên Tr V Tr, sinh ngày 23/12/2003 và Tr Th Th Ng, sinh ngày 16/4/2006 hiện đang sống chung với chị. Đến khoảng tháng 9/2016 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do anh B không chung thủy, dẫn đến cự cải thường xuyên, anh B không lo cho gia đình, xúc phạm và đánh chị. Vợ chồng đã ly thân từ 9/2016 cho đến nay. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Cho chị ly hôn với anh B;

- Về con chung: Chị yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung;

- Về cấp dưỡng: Chưa yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con;

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không yêu cầu giải quyết;

**** Theo tờ tự khai ghi ngày 12/12/2018 và biên bản hòa giải ghi ngày 08/01/2019, trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Tr V B trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản, nợ chung như chị Th trình bày là đúng, nhưng mâu thuẩn vợ chồng là do bất đồng quan điểm sống. Nay anh không đồng ý ly hôn do còn thương vợ thương con. Nếu Tòa cho ly hôn, anh tôn trọng nguyện vọng của con, tài sản chung và nợ chung không yêu cầu giải quyết và xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp: Xét thấy chị Th yêu cầu được ly hôn với anh B nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp ly hôn theo quy định tại Điều 51 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Xét thấy anh B đã được triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về yêu cầu của các bên đương sự: Tại phiên Tòa chị Th giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[4] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy chị Th và anh B chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn nên được pháp luật công nhận là vợ chồng. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa hai người không còn khả năng đoàn tụ do anh, chị chung sống không hạnh phúc, vợ chồng đã ly thân hơn 01 năm nay. Tại phiên tòa chị Th cương quyết ly hôn. Anh B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham dự phiên tòa nhưng xin vắng mặt và không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. Điều đó chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Th.

[5] Về con chung: Xét thấy 02 con chung đã trên 07 tuổi, đang sống chung với chị Th, cuộc sống, sinh hoạt đã ổn định và có nguyện vọng tiếp tục sống chung với mẹ và chị Th cũng có nguyện vọng tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về cấp dưỡng: Chị Th chưa yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[7] Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét;

[8] Về án phí: Chị Th phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H Th H Th;

1. Về hôn nhân: Cho chị H Th H Th được ly hôn với anh Tr V B;

2. Về con chung: Giao 02 con chung tên Tr V Tr, sinh ngày 23/12/2003 và Tr Th Th Ng, sinh ngày 16/4/2006 cho chị H Th H Th tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Tr V B được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

3. Về cấp dưỡng: Không xem xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Chị H Th H Th phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 16195 ngày 10/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND.TG;*
- *VKSND.CL;*
- *THADS.CL;*
- *UBND xã Phú Cường;*
- *Các Đ/S;*
- *Lưu;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hà Văn Phúc